

TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY CP XÂY DỰNG SỐ 9

Số: 254...../2018/CV/VC9-TCKT

Về việc: Công bố thông tin họp Đại hội
đồng cổ đông thường niên năm 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2018

KÍNH GỬI: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

1. Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9**
Tên giao dịch: VINACONEX 9 JOINT STOCK COMPANY
2. Mã chứng khoán: VC9
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4&5 Toà nhà Vinaconex 9, Lô HH2-2 Khu đô thị Mỹ Trì Hạ - Đường Phạm Hùng - Mỹ Trì - Từ Liêm - Thành phố Hà Nội
4. Điện thoại: 0243.5540.612 Fax: 0243.5540.615
5. Người thực hiện công bố thông tin: Phạm Thái Dương - Tổng giám đốc Công ty.
6. Nội dung thông tin công bố: Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với thông tin tổ chức như sau:
 - Thời gian họp: Bắt đầu từ 7h30' ngày 28/3/2018
 - Địa điểm họp: Hội trường 507, tầng 5, tòa nhà Vinaconex 9, Lô HH2-2, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
 - Nội dung họp:
 - + Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty.
 - + Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và định hướng hoạt động năm 2018.
 - + Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và định hướng hoạt động năm 2018.
 - + Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017, phương án phân phối lợi nhuận 2017.
 - + Các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Tài liệu họp: **www.vinaconex-9.vn**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: VP, TCKT,

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Thái Dương



VINACONEX 9

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9

Mã số DN : 0101051096 đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 04/02/2016.
Địa chỉ : Tầng 4&5 Tòa nhà VINACONEX 9 – Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng - Quận Nam Từ Liêm - TP. Hà Nội.
Điện thoại : 024 - 3554 0612 Fax : 024 - 35540 615

Số *239*. /2018/TB/VC9-HĐQT

Hà Nội, ngày *13*. tháng 3 năm 2018.

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi: - Quý Cổ đông Công ty

Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 - Vinaconex trân trọng kính mời Quý cổ đông tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty.

Thời gian : **Bắt đầu từ 07h30' ngày 28 tháng 3 năm 2018**

Địa điểm : **Hội trường 507, Tầng 5 Tòa nhà Vinaconex-9, Lô HH2-2 Khu đô thị Mỹ Trì Hạ, Đường Phạm Hùng, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.**

Nội dung : **Theo chương trình đính kèm thông báo.**

Lưu ý :

- Các cổ đông tham dự họp vui lòng mang theo thư mời, các tài liệu gửi kèm và Giấy chứng minh nhân dân/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu.
- Các cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể uỷ quyền (theo mẫu đính kèm) cho người khác tham dự. Người được uỷ quyền phải xuất trình đồng thời giấy uỷ quyền và chứng minh nhân dân/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu khi tham dự Đại hội. Người nhận uỷ quyền không được uỷ quyền cho người thứ ba.
- Để Đại hội được tổ chức thành công đề nghị Quý Cổ đông xác nhận việc tham dự Đại hội hoặc gửi Giấy uỷ quyền đến Công ty **trước 11 giờ 00 phút ngày 24/3/2018** (Liên hệ : Ông Mai Tùng Sơn - Điện thoại : **024 35540609 hoặc 0944 887 889**).
- Các tài liệu của đại hội được cung cấp đến quý vị cổ đông thông qua Website của Công ty địa chỉ : **www.vinaconex-9.vn**

Rất mong sự hiện diện của các Quý Cổ đông để Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



Phạm Văn Hải



VINACONEX-9



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9**

Địa chỉ : Tầng 4& 5 Tòa nhà VINACONEX-9, Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội.

Điện thoại : 024 - 3554 0612 Fax : 024 - 35540 615

DANH MỤC TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Thứ tự	Tên tài liệu	Ghi chú
1	Thông báo mời họp	
	Mẫu phiếu đăng ký tham dự Đại hội	
	Mẫu giấy Ủy quyền tham dự Đại hội	
	Danh sách để cổ đông tham khảo ủy quyền	
2	Chương trình Đại hội	
3	Quy chế làm việc của Đại hội	
4	Phiếu đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội	
5	Thẻ biểu quyết của cổ đông	
6	Phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội	
7	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018	
8	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017, phương hướng năm 2018	
9	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, Kế hoạch hoạt động năm 2018.	
10	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2018 của Công ty	
11	Báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán	
12	Tờ trình báo cáo kết quả thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2017, phương án thực hiện năm 2018	
13	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017	
14	Tờ trình phương án sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty	
15	Tờ trình thông qua Quy chế quản trị nội bộ của Công ty	
16	Tờ trình kiện toàn bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020	
17	Dự thảo Nghị quyết đại hội	



VINACONEX 9



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9**

Địa chỉ : Tầng 4&5 Tòa nhà VINACONEX 9 – Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng – Q. Nam Từ Liêm - TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024 - 3554 0612

Fax: 024 - 35540 615

....., ngày tháng 3 năm 2018.

PHIẾU ĐĂNG KÝ

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi : Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Công ty cổ phần xây dựng số 9 - Vinaconex

Tên cổ đông (hoặc người được uỷ quyền):

Địa chỉ :

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:

Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với số cổ phần đại diện là:

- Số cổ phần sở hữu :..... cổ phần

- Số cổ phần được uỷ quyền (nếu có): cổ phần

(Kèm theo Giấy uỷ quyền tương ứng với số cổ phần nhận uỷ quyền)

- **Tổng số cổ phần đại diện** : **cổ phần**

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần xây dựng số 9 - Vinaconex xác nhận tôi vào danh sách cổ đông/người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty.

Cá nhân/Tổ chức đăng ký

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Người liên hệ: Ông Mai Tùng Sơn

Số điện thoại: 0944 887 889 - 024 35540609;

Fax: 024 35540615

* Xin vui lòng fax hoặc điện thoại xác nhận tham dự Đại hội trước 11 giờ 00 phút ngày 24/3/2018.



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9

VINACONEX 9

Địa chỉ : Tầng 4&5 Tòa nhà VINACONEX 9 – Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng – Q. Nam Từ Liêm - TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024 - 3554 0612

Fax : 024 - 35540 615



....., ngày tháng 3 năm 2018.

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9- VINACONEX

Kính gửi : Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Công ty cổ phần xây dựng số 9 - Vinaconex

BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cổ đông:

Mã cổ đông:

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu :

Cấp ngày:, tại:

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu:

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Họ tên:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Cấp ngày:, tại:

NỘI DUNG ỦY QUYỀN

- Phạm vi uỷ quyền* : Được thay mặt Bên uỷ quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần xây dựng số 9 - Vinaconex được tổ chức ngày **28 tháng 3 năm 2018**.
- Thời hạn uỷ quyền* : Kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2018 của Công ty cổ phần xây dựng số 9 - Vinaconex.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN
(Ký/đóng dấu (nếu có) ghi rõ họ tên)



VINACONEX 9

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9**

Địa chỉ : Tầng 4&5 Tòa nhà VINACONEX 9 – Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng – Q. Nam Từ Liêm - TP. Hà Nội.
Điện thoại: 024 - 3554 0612 Fax : 024 - 35540 615



DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN

**ĐỀ CỬ ĐỒNG THAM KHẢO ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9 - VINACONEX**

Kính gửi: Các quý vị cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 9

Trường hợp vì lý do nào đó Quý vị cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 9 - Vinaconex không thể tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Để đảm bảo sự thành công của Đại hội, Quý vị cổ đông có thể tham khảo ủy quyền (theo mẫu gửi kèm) cho các cá nhân có tên dưới đây đại diện tham dự Đại hội và vui lòng Fax về Công ty cổ phần Xây dựng số 9 - Vinaconex, đồng thời gửi bản gốc về Công ty .

1. Ông Phạm Văn Hải - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

CMND số: 164207637 cấp ngày 20/3/2011 tại: Ninh Bình

Địa chỉ: Phường Nam Thành, Thành phố Ninh Bình, Ninh Bình

2. Ông Phạm Thái Dương - Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty

CMND số: 013515051 cấp ngày 02/03/2012 tại: Hà Nội

Địa chỉ: Số 136B ngõ 72, đường Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Công ty cổ phần xây dựng số 9 xin trân trọng cảm ơn./.



VINACONEX 9

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9

Địa chỉ : Tầng 4&5 Tòa nhà VINACONEX 9 – Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng – Q. Nam Từ Liêm - TP. Hà Nội.
Điện thoại : 024 - 3554 0612 Fax : 024 - 35540 615

CHƯƠNG TRÌNH

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9 - VINACONEX**

Thời gian tổ chức Đại hội : Bắt đầu từ 7h30', Thứ Ba ngày 28 tháng 3 năm 2018
Địa điểm tổ chức Đại hội : Hội trường Phòng 507, Toà nhà Vinaconex-9 Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng – Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
07h30 - 08h00	- Đón tiếp Đại biểu và cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông; Phát tài liệu	Ban tổ chức Đại hội
08h00 - 08h15	- Khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu tham dự - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông - Giới thiệu, thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu của Đại hội - Mời Đoàn chủ tịch, Ban thư ký lên điều hành Đại hội	Ban tổ chức Đại hội
08h15 - 08h25	- Thông qua chương trình làm việc của Đại hội; - Thông qua quy chế làm việc của Đại hội và lấy biểu quyết;	Đoàn chủ tịch
08h25 - 09h15	- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty. - Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2017 và định hướng hoạt động năm 2018.	Ban điều hành Công ty Hội đồng quản trị Công ty
09h15 - 09h30	- Báo cáo tóm tắt nội dung báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán KPMG. - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017. - Báo cáo kết quả chi trả lương, thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2017, phương án thực hiện năm 2018.	Đoàn chủ tịch
09h30 - 09h50	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, định hướng hoạt động năm 2018. - Tờ trình lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.	Ban kiểm soát Công ty
09h50 - 10h00	- Tờ trình phương án sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.	Đoàn chủ tịch
10h00 - 10h05	- Tờ trình xin biểu quyết thông qua Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.	Đoàn chủ tịch
10h05 - 10h10	- Tờ trình xin biểu quyết thông qua việc kiện toàn bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2017.	Đoàn chủ tịch



66

10h10 - 10h30	- Thảo luận của cổ đông.	Đoàn chủ tịch
10h30 - 10h45	- Ý kiến phát biểu của Đại diện cổ đông lớn Tổng công ty cổ phần Vinaconex.	Đại diện cổ đông lớn
10h45 - 11h05	- Biểu quyết các vấn đề xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông.	Đoàn chủ tịch
11h05 - 11h20	- Đại hội nghỉ giải lao.	
11h20 - 11h40	- Thông qua dự thảo biên bản và nghị quyết của Đại hội.	Ban thư ký
	- Biểu quyết thông qua biên bản và nghị quyết của Đại hội.	Đoàn chủ tịch
11h40-11h45	- Bế mạc Đại hội đồng cổ đông.	Ban tổ chức Đại hội





TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9

VINACONEX 9

Địa chỉ : Tầng 4&5 Tòa nhà VINACONEX 9 – Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng – Q. Nam Từ Liêm -TP.Hà Nội.
Điện thoại : 024 - 3554 0612 Fax : 024 - 35540 615

Số: 223...../2018/QC/VNC9-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 9. tháng 3 năm 2018.

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9 - VINACONEX

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban Tổ chức Đại hội cổ đông năm 2018 của Công ty cổ phần xây dựng số 9 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Cổ đông /hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định.
2. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội.
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ rung.
4. Các cổ đông/ đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông hoặc đại diện cổ đông vì bất cứ lý do gì rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và lấy biểu quyết công khai bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền.
- Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết do Công ty in và đóng dấu kiểm soát. Trên thẻ biểu quyết ghi rõ tên cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết, các nội dung biểu quyết theo chương trình nghị sự của Đại hội được gửi kèm Thẻ biểu quyết.

2. Phương thức biểu quyết:

- Cổ đông /hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến*) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội.
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết *đồng ý* thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao.
- Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông *không đồng ý* hoặc *không*



có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

- Theo từng lần biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông.
- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông sẽ biểu quyết trực tiếp theo từng nội dung biểu quyết được gửi kèm Thẻ biểu quyết. Sau khi hoàn thành việc biểu quyết tất cả các nội dung, cổ đông hoặc đại diện cổ đông tiến hành nộp văn bản có các nội dung mà cổ đông đã biểu quyết cho thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết.
- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (nếu có) được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu phù hợp với quy định.
- Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

- 01 (một) cổ phiếu phổ thông tương đương với 01 (một) quyền biểu quyết.
- Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có **từ 51% trở lên** tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội:
 - + Báo cáo tài chính kiểm toán;
 - + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - + Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính;
 - + Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân chia lợi nhuận, chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - + Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;
 - + Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.
- Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có **từ 65% trở lên** tổng số cổ phiếu biểu quyết tham dự đại hội:
 - + Sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động;
 - + Quyết định loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp;
 - + Giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ **35%** trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, ...

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu "Phiếu đăng ký phát biểu" của Ban tổ chức hoặc giơ cao "Thẻ biểu quyết" đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông khi đến dự Đại hội. Cổ đông nộp Phiếu đăng ký phát biểu cho Ban thư ký trong quá trình Đại hội hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu phiếu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giơ Thẻ biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa Đại hội.

2. Cách thức thảo luận tại Đại hội:

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.
- Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH:

- Điều hành đại hội theo đúng nội dung chương trình, các Quy chế được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- Giải đáp các ý kiến khác trong quá trình Đại hội.
- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;
- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết, kết quả kiểm phiếu bầu cử;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

VII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn văn Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: *66*

- ĐHĐCĐ thường niên 2018 ;
- Thành viên HĐQT, BDH, BKS công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.





TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9

Địa chỉ : Tầng 4& 5 Tòa nhà VINACONEX 9 - Lô HH2-2

Đường Phạm Hùng – Q. Nam Từ Liêm - TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024 - 3554 0612

Fax : 024 - 35540 615

VINACONEX 9



**PHIẾU ĐĂNG KÝ NỘI DUNG PHÁT BIỂU
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9 - VINACONEX**

Họ và tên cổ đông:

Số cổ phần đại diện (số hữu và được ủy quyền):

Đăng ký nội dung phát biểu :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2018.

Người đăng ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Cổ đông có ý kiến về các vấn đề liên quan đến Đại hội, đề nghị chuyển phiếu đăng ký nội dung phát biểu đến Ban thư ký của Đại hội.

66



VINACONEX 9



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9

THẺ BIỂU QUYẾT

SỐ :

1. TÊN CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

2. TỔNG SỐ QUYỀN BIỂU QUYẾT

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2018.



VINACONEX 9



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9**

Địa chỉ : Tầng 4& 5 Tòa nhà VINACONEX 9 - Lô HH2-2

Đường Phạm Hùng – Q. Nam Từ Liêm - TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024 - 3554 0612

Fax : 024 - 35540 615

PHIẾU BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9 - VINACONEX

(Theo Tờ trình số/2018/TTr/VC9-HĐQT ngày 28/3/2018)

Họ và tên cổ đông:

Số cổ phần đại diện (sở hữu và được ủy quyền):.....

TT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1	Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017			
2	Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty			
3	Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017, định hướng hoạt động năm 2018			
4	Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, định hướng hoạt động năm 2018			
5	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty			
6	Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2017			
7	Thông qua kết quả chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2017 và phương án thực hiện năm 2018			
8	Thông qua dự thảo sửa đổi Điều lệ hoạt động của Công ty theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017.			
9	Thông qua Quy chế quản trị nội bộ của Công ty theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017.			
10	Thông qua việc bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2015-2020			

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2018.

Cổ đông ký tên

Ghi chú: Cổ đông biểu quyết đồng ý; không đồng ý hoặc có ý kiến khác thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.



VINACONEX 9

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9**

Địa chỉ : Tầng 4&5 Tòa nhà VINACONEX 9 – Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng - Nam Từ Liêm - TP.Hà

Nội.
Điện thoại : 024 - 3554 0612 Fax : 024 - 35540 615

Số 224./2018/BC/VC9-BĐH

Hà Nội, ngày 9. tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 (Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018)

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

1. Thuận lợi:

- Có sự định hướng, chỉ đạo đúng đắn của Đảng ủy và Hội đồng quản trị Công ty.
- Có sự đoàn kết thống nhất trong tập thể cán bộ và người lao động trong việc duy trì sự tồn tại và phát triển của Công ty.
- Thị trường xây dựng, thị trường bất động sản tăng trưởng đã tạo ra nhiều cơ hội việc làm phù hợp với quy mô và năng lực của Công ty. Giá trị chuyển tiếp các hợp đồng xây lắp năm 2016 sang năm 2017 trên 700 tỷ đồng
- Thương hiệu Vinaconex 9 đã được khẳng định trên thị trường xây dựng.

2. Khó khăn:

- Công nợ các dự án đã thi công xong thu hồi đạt kết quả thấp như: xi măng Áng Sơn, Nhà máy giấy An Hòa, Thành phố Giao Lưu, Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh và dự án Bắc An Khánh;
- Thị trường có nhiều biến động về giá cả nguyên vật liệu và nhân công lao động trực tiếp. Việc huy động nhân lực khó khăn đã dẫn đến tăng chi phí thi công công trình;
- Bộ máy quản lý còn cồng kềnh, chất lượng nhân lực chuyên môn chưa cao dẫn đến năng suất lao động thấp;
- Các dự án đầu tư bất động sản đến giai đoạn kết thúc nên tỷ trọng doanh thu đầu tư giảm;

3. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong SXKD năm 2017

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	893,2	1.241,8	139%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.057,5	1.072,2	101%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,5	18,7	106%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,0	12,6	90%
5	Cổ tức	%	10%	10%	100%

4. Những nét chính về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Với sự chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, Hội đồng quản trị Công ty. Sự năng động, quyết liệt của Ban điều hành và sự đoàn kết, thống nhất của tập thể người lao động đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông giao.
- Năm 2017 là năm đầu tiên công ty đạt mức Tổng doanh thu trên 1.000 tỷ đồng. Tổng giá trị sản xuất kinh doanh đạt 139% kế hoạch, thu hồi vốn đạt 115% kế hoạch năm.
- Đã tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Công ty và đón nhận Huân chương Lao động hạng 3 (lần 2) do Nhà nước trao tặng.
- Tổng công ty cổ phần Vinaconex đã giảm tỷ lệ sở hữu từ 54,33% vốn điều lệ xuống tỷ lệ 36%.
- Lợi sau thuế đã kiểm toán năm 2017 đạt 90% kế hoạch, nguyên nhân chính là do chi phí tài chính tăng 113% so với kế hoạch. Thu hồi nợ từ các hợp đồng xây lắp đã và đang quyết toán đạt kết quả thấp, đặc biệt tại công trình Bắc An Khánh.
- Tình hình tài chính của Công ty vẫn duy trì ổn định; Trả nợ các khoản vay đúng thời hạn. Hạn mức vay tại các Ngân hàng đảm bảo huy động đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Trong lĩnh vực xây lắp: Ứng dụng đồng bộ công nghệ thi công cốt pha nhôm định hình để thi công các Công trình: Chung cư cao tầng tại Khu đô thị Ecopark, kho hàng hóa ACSV Nội Bài, Reverside Garden , Vinata Tower, Sunshine Reverside, chung cư Bim Group tại Hạ Long đạt chất lượng cao. Từ đó đã nâng cao uy tín và năng lực thi công của Công ty trong lĩnh vực thi công nhà cao tầng. Tại công trình sửa chữa nhà ga T1 Nội Bài đã khẳng định năng lực thi công công trình đòi hỏi chất lượng cao của Công ty. Việc quảng bá hình ảnh và xây dựng thương hiệu của Công ty được thực hiện rất tốt.
- Trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản: Đã hoàn thiện bàn giao cơ bản hạ tầng kỹ thuật cho địa phương tại dự án Nghi Phú và Ninh Bình; Dự án Chi

Đông vẫn đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch với các cơ quan quản lý Nhà nước. Trong năm vẫn chưa tìm kiếm được dự án đầu tư mới.

4.1 Về lĩnh vực xây lắp:

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 1.183,1 tỷ đồng (149% kế hoạch)
- Giá trị doanh thu : 1.008,1 tỷ đồng (112% kế hoạch)
- Các hợp đồng xây lắp ký mới trong năm 2017 đạt 1.655 tỷ đồng (bằng 206% kế hoạch năm).
- Các công trình thi công cơ bản đảm bảo tiến độ, việc kiểm tra, giám sát chất lượng các công trình được chú trọng, công tác thi công đảm bảo yêu cầu kỹ, mỹ thuật. Công tác An toàn lao động được thực hiện tốt, trong năm không để xảy ra vụ tai nạn lao động nặng.
- Công tác lập phiếu giá thanh toán và hồ sơ thanh toán, thu hồi công nợ các Công trình đang thi công đạt được kết quả rất tốt.
- Công tác quảng bá thương hiệu và duy trì an toàn vệ sinh công nghiệp đạt hiệu quả cao tại các công trình như: Nhà ga T1 Nội Bài, kho hàng hóa ACSV Nội Bài, Vinata Tower, Reverside Garden và Khu đô thị EcoPark.

4.2 Về lĩnh vực đầu tư

- Giá trị thực hiện đầu tư : 36,4 tỷ đồng (52% kế hoạch)
- Giá trị doanh thu : 30,4 tỷ đồng (23% kế hoạch)

Giá trị thực hiện và Doanh thu đầu tư không đạt kế hoạch năm. Nguyên nhân tại dự án Nghi Phú, các khách hàng không đến nhận bàn giao đất để tiến hành xây thô. Do đó Công ty không đủ điều kiện ghi nhận doanh thu trong năm.

- Khu đô thị Nghi Phú - TP Vinh - Nghệ An: Đã hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất diện tích điều chỉnh quy hoạch tại Lô 2. Đã thực hiện thủ tục cấp sổ đỏ 20 ô đất tại Lô 1, 38 ô đất tại Lô 2 và 41 căn chung cư CTA. Đã hoàn thành thủ tục bàn giao hệ thống hạ tầng kỹ thuật Lô 2 Nghi Phú cho Công ty Quản lý hạ tầng đô thị Nghệ An.
- Khu đô thị Chi Đông: Xin miễn giảm tiền thuê đất nhà trẻ mẫu giáo đã có văn bản đồng ý của UBND TP Hà Nội. Đã hoàn thành công tác đo đạc khảo sát hiện trạng, hoàn thành thủ tục lấy ý kiến cộng đồng dân cư về nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch. Đang thực hiện thủ tục trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết.
- Khu nhà ở tại Ninh Bình: Đã cơ bản hoàn thiện xong đầu tư hạ tầng và kinh doanh tại dự án Khu nhà ở Ninh Bình.

- Các công tác khác: Đã hoàn thành thủ tục chuyển nhượng kho An Hòa - Đồng Nai và phòng thí nghiệm tại Ninh Bình. Thực hiện thủ tục đầu tư bổ sung thiết bị năm 2017 với giá trị 4,6 tỷ đồng.

4.3 Về lĩnh vực sản xuất kinh doanh khác:

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 22,2 tỷ đồng (75% kế hoạch).
- Giá trị doanh thu : 33,7 tỷ đồng (124% kế hoạch).
- Quản lý và thực hiện tốt các dịch vụ tòa nhà văn phòng Vinaconex 9, luôn đảm bảo sự hài lòng của khách thuê, tỷ lệ lấp đầy đạt 100% diện tích cho thuê.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1. Mục tiêu trọng tâm và nhiệm vụ chính của công ty:

1.1 Mục tiêu trọng tâm: “Tái cấu trúc toàn diện các mặt hoạt động của công ty; Lấy trọng tâm là thi công xây lắp, giữ ổn định hoạt động và tăng trưởng bền vững; Duy trì và phát huy công tác tìm kiếm việc làm trong lĩnh vực xây lắp, tiếp cận dự án đầu tư bất động sản mới; Phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018”.

1.2 Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2018:

Trên cơ sở chiến lược của Công ty giai đoạn 2015-2020; Định hướng mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt của Đảng ủy, Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2018 và những yếu tố thuận lợi như: Giá trị chuyển tiếp hợp đồng từ năm 2017 sang trên 1.000 tỷ đồng; Uy tín, thương hiệu của Công ty đã được khẳng định trên thị trường xây dựng; Ban điều hành có kinh nghiệm và năng lực quản trị doanh nghiệp, máy móc thiết bị đã được đầu tư lớn và đồng bộ; Ban điều hành xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chính năm 2018 như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Tăng trưởng năm 2018 so với TH 2017
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	1.241,8	1.246,8	0%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.072,2	1.134,5	6%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,7	18,1	-3%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,6	13,1	4%
5	Cổ tức	%	10%	10	100%

2. Những giải pháp thực hiện nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018:

- Xây dựng và triển khai ngay đề án “Tái cấu trúc toàn diện” các mặt hoạt động của Công ty. Thực hiện nghiêm túc tính kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động điều hành, kiên quyết thay thế ngay những cán bộ vi phạm kỷ luật, năng lực hạn chế; không tuân thủ ý kiến chỉ đạo, tổ chức sản xuất không hiệu quả.
- Phân công, phân cấp rõ trách nhiệm, quyền hạn các thành viên Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ giám sát, tổ chức thực hiện các Hợp đồng xây lắp theo phương án kinh tế được phê duyệt, đảm bảo hiệu quả tối ưu.
- Đặc biệt chú trọng ưu tiên công tác thị trường tìm kiếm việc làm, marketing quảng bá hình ảnh của công ty tại các công trình, trên Website và các phương tiện thông tin. Tìm kiếm và tiếp cận dự án đầu tư bất động sản để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Hoàn thiện các quy chế, quy định trong công tác quản trị điều hành tập trung. Ban hành các quy trình, biểu mẫu quản trị nội bộ thống nhất trong Công ty; Áp dụng các ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.
- Đổi mới cơ cấu tổ chức, định biên nhân sự theo tỷ trọng doanh thu để nâng cao năng suất lao động. Chủ động thu hút lực lượng lao động trực tiếp và kiểm soát tốt việc sử dụng lao động tại các công trình;
- Rà soát cắt giảm triệt để các chi phí không cần thiết trong quản lý và sản xuất. Thực hiện tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, chi phí tài chính để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm các công trình đã thi công xong để tạo sự chủ động về dòng tiền;
- Thực hiện đúng các quy định về cung cấp, sử dụng, bảo quản tài sản thiết bị, tiếp tục nghiên cứu đầu tư nâng cao năng lực thi công của Công ty;
- Lập kế hoạch và phân giao cụ thể, gắn trách nhiệm đến từng thành viên Ban điều hành trong công tác thu hồi vốn. Giữ số dư nợ vay ngân hàng cuối mỗi quý ở mức nhỏ hơn 150 tỷ đồng; Thực hiện nghiêm nguyên tắc cân đối thu, chi đối với từng công trình;

Trên đây là một số nét chính về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty, Ban điều hành rất mong Đại hội đồng cổ đông tham gia đóng góp ý kiến. Thay mặt Ban Điều hành Công ty, tôi xin cảm ơn sự ủng hộ, tín nhiệm của toàn thể Cổ đông trong thời gian qua.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY *lu*

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên năm 2018;
- Thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: VT, HĐQT.

Tổng giám đốc



Phạm Thái Dương





VINACONEX 9

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9**

Địa chỉ : Tầng 4&5 Tòa nhà VINACONEX 9 – Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng - Nam Từ Liêm - TP.Hà Nội.
Điện thoại : 024 - 3554 0612 Fax : 024 - 35540 615

Số 225./2018/BC/VC9-HĐQT

Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 2018

PHẦN THỨ NHẤT

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2017

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2017

Năm 2017, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đã đạt được những kết quả tích cực trong hầu hết các lĩnh vực hoạt động. Thị trường xây dựng tăng trưởng tốt đã tạo nên yếu tố thuận lợi như: giá trị hợp đồng xây lắp ký mới trong năm 2017 đạt trên 1.655 tỷ đồng; Mô hình quản lý tập trung tại Công ty đã nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản lý công trường, xây dựng thương hiệu doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát kế hoạch, chiến lược giai đoạn năm 2015-2020 của Công ty và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017. Đã tổ chức triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát Ban điều hành thực hiện các công việc; Kịp thời hỗ trợ, định hướng các hoạt động của Ban điều hành. Từ đó đã duy trì hoạt động của Công ty ổn định và phát triển, đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho người lao động; bảo toàn vốn của các cổ đông.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 1.241,8 tỷ đồng;
- Doanh thu đạt : 1.072,2 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 18,6 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế đạt : 12,6 tỷ đồng;
- Cổ tức chi trả mức : 10%/năm.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

1. Về nhân sự của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017, cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên:

- Ông Phạm Văn Hải : Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Dương Văn Mậu : Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Sỹ Thiêm : Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Phạm Thái Dương : Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Hải Lâm : Thành viên Hội đồng quản trị

2. Về hoạt động chỉ đạo định hướng, giám sát của Hội đồng quản trị:

2.1 Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017:

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 13 phiên họp bao gồm cả thường kỳ và họp không chính thức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị để ban hành mười tám (18) Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo định hướng các vấn đề trong hoạt động của Công ty.

TT	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Phạm Văn Hải	8/4/2015	Chủ tịch HĐQT	13	100%	
2	Dương Văn Mậu	8/4/2015	Ủy viên HĐQT	13	100%	
3	Nguyễn Sỹ Thiêm	14/9/2016	Ủy viên HĐQT	13	100%	
4	Phạm Thái Dương	8/4/2015	Ủy viên HĐQT	13	100%	
5	Nguyễn Hải Lâm	8/4/2015	Ủy viên HĐQT	13	100%	

Hội đồng quản trị đã thống nhất thông qua các Nghị quyết, Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị trong năm 2017 (Chi tiết đã được công bố trong nội dung Báo cáo quản trị năm 2017 đăng trên website của Công ty)

2.2 Hoạt động của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty:

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã thay mặt Hội đồng quản trị ban hành các văn bản chỉ đạo, chủ trì và tham dự các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Qua đó đã kết luận định hướng chỉ đạo, yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đối với Ban điều hành, cụ thể:

- Trực tiếp hỗ trợ Ban điều hành trong công tác thị trường tìm kiếm việc làm;
- Chỉ đạo duy trì và phát huy mô hình quản lý sản xuất tập trung “Công ty - Ban chỉ huy”;
- Chỉ đạo sát sao việc thực hiện công tác quyết toán, công tác thu hồi vốn đối với các hợp đồng xây lắp, đặc biệt đối với hợp đồng đã thi công xong. Rà soát phương án kinh tế các dự án đã và đang thi công, phân tích đánh giá những yếu kém để khắc phục;
- Tham gia ý kiến và chỉ đạo triển khai thi công các dự án: Xi măng Xuân Thành, dự án Riverside Garden, dự án Vinata Tower, dự án Ecopark, dự án nhà ga T1 Nội Bài, kho hàng hóa ACSV, cầu đường Hồ Chí Minh đạt chất lượng, hiệu quả;
- Chỉ đạo công tác nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong thi công xây lắp. Chấn chỉnh việc quản lý, điều động, khai thác sử dụng các thiết bị, xe máy tại các dự án;
- Chỉ đạo thực hiện đầy đủ chế độ tiền lương thưởng cho người lao động đúng thời hạn;
- Chỉ đạo công bố thông tin theo quy định của Công ty niêm yết;

2.3 Hoạt động từng thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Phân công nhiệm vụ và báo cáo kết quả hoạt động của từng thành viên trong năm 2017
1	Ông Phạm Thái Dương: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được Hội đồng quản trị phân công; - Thực hiện đúng trách nhiệm của người đại diện quản lý phần vốn của VCG tại Công ty; - Tổ chức điều hành toàn diện các hoạt động với vai trò Tổng giám đốc; Thực hiện hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;

2	Ông Dương Văn Mậu - Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được Hội đồng quản trị phân công; - Thực hiện đúng trách nhiệm của người đại diện quản lý phần vốn của VCG tại Công ty; Tham gia phân biện các kế hoạch, mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; - Tham gia có hiệu quả vào công tác đổi mới mô hình tổ chức quản lý, xây dựng thương hiệu, công tác đầu tư, ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực xây lắp;
3	Ông Nguyễn Sỹ Thiêm - Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được Hội đồng quản trị phân công; - Hỗ trợ có hiệu quả Ban điều hành trong lĩnh vực xây lắp như: công tác thị trường, công tác đấu thầu;
4	Ông Nguyễn Hải Lâm - Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được Hội đồng quản trị phân công; - Đôn đốc triển khai các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT; Kiểm soát các quy chế quản trị nội bộ, các chế độ, chính sách với người lao động;

2.4 Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

- Hội đồng quản trị luôn bám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã thông qua;
- Đã phân tích, đánh giá khách quan các vấn đề của Công ty, kịp thời đề ra những định hướng, những giải pháp thiết thực để nâng cao năng lực quản trị tạo sự phát triển ổn định của Công ty và giá trị gia tăng cho các cổ đông;
- Thực hiện đúng trách nhiệm theo Điều lệ và các văn bản pháp quy; Đã tập trung chỉ đạo, giám sát toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh. Thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo kịp thời các vấn đề trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành thuộc lĩnh vực xây lắp, lĩnh vực đầu tư, lĩnh vực tài chính;
- Hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban điều hành thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; Chỉ đạo làm tốt công tác thị trường, quảng bá thương hiệu, công tác thu hồi vốn, công tác tổ chức cán bộ theo đúng chức năng nhiệm vụ và quy trình, quy định;

2.5 Đánh giá hoạt động của Ban điều hành năm 2017

*** Những việc đã làm được:**

- Đã tuân thủ định hướng, ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận chỉ đạo các công việc. Chủ động xác định rõ và tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ chính trong công tác điều hành. Thực hiện hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017;
- Thực hiện đạt kết quả cao trong công tác đấu thầu xây lắp, triển khai đồng bộ mô hình tổ chức sản xuất tập trung toàn công ty. Công tác tổ chức thi công, nhận diện thương hiệu theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại tại các công trình;

- Thi công đạt chất lượng cao và đúng tiến độ tại các công trình: 4 tòa tháp tại Khu đô thị Ecopark, nhà ga T1 Nội Bài, kho hàng hóa ACSV Nội Bài, Reverside Garden, Vinata Tower, Sunshine Reverside, chung cư Bim Group tại Hạ Long;
- Thực hiện hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý liên quan đến các dự án đầu tư; Đã bàn giao hạ tầng Lô 2 khu đô thị Nghi Phú cho địa phương quản lý;
- Chủ động trong việc đề xuất bổ sung nhân sự nâng cao năng lực điều hành đối với Ban điều hành và các đơn vị trực thuộc;

*** Những việc còn tồn tại:**

- Chưa sát sao trong công tác quyết toán các công trình đã thi công xong, công tác thu hồi vốn tại các công trình đã thi công xong đạt kết quả thấp;
- Tổ chức triển khai thi công tại một vài công trình còn hạn chế trong việc chuẩn bị mặt bằng, triển khai biện pháp thi công, huy động nhân lực. Công tác quản lý, điều động thiết bị còn chậm và bị động;
- Công tác tài chính còn thiếu chủ động, nợ phải thu và số dư vay tín dụng cuối năm vẫn còn ở mức cao. Chi phí tài chính, chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm vẫn chưa được tiết giảm.
- Chưa tìm kiếm được dự án đầu tư bất động sản mới để triển khai đầu tư.

2.6 Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị:

Tổng mức thù lao chi trả trong năm năm 2017 cho các thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 là: 608.250.000 đồng đồng; Đã thực hiện hoàn thành việc chi trả thù lao năm 2017 cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.

PHẦN THỨ HAI

CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 phù hợp với chiến lược phát triển 2015 - 2020 của Công ty như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 1.246,8 tỷ đồng
- Doanh thu : 1.134,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 18,1 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 13,1 tỷ đồng
- Cổ tức : 10%/năm

2. Chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Bám sát chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2015 - 2020, tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành thực hiện có hiệu quả công tác thị trường trong lĩnh vực thi công xây lắp và đầu tư kinh doanh bất động sản để tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững

- Tiếp tục đổi mới nâng cao năng lực quản trị, điều hành thông qua việc tăng cường tính kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong thực hiện công việc;
- Chỉ đạo giám sát thường xuyên hoạt động của Ban Tổng giám đốc, các Phòng ban và các đơn vị trực thuộc;
- Thực hiện tái cấu trúc toàn diện ở tất cả các lĩnh vực hoạt động nhằm nâng cao và tăng cường tính độc lập, tính chủ động, tính hiệu quả;
- Tổ chức quản trị điều hành sản xuất các công trình dự án với mục tiêu “An toàn - Tiến độ - Chất lượng - Hiệu quả”;
- Tiếp tục rà soát hoàn thiện, ban hành các quy chế quản trị, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường giám sát tính minh bạch trong quản lý các chi phí như: chi phí sản xuất trực tiếp, chi phí tài chính; chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí khấu hao;
- Phê duyệt hạn mức dư nợ vay tín dụng năm, chỉ đạo Ban điều hành lập kế hoạch dòng tiền đối với từng lĩnh vực theo tháng, quý, năm. Phối hợp cùng Ban điều hành thu hồi triệt để các công nợ tồn đọng;
- Định hướng tăng cường bổ sung thêm nhân sự chủ chốt trong công tác điều hành nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.
- Thực hiện các hoạt động liên quan đến quyền lợi và lợi ích của cổ đông và các nghĩa vụ quy định về công bố thông tin của Công ty niêm yết.

Hội đồng quản trị Công ty sẽ tiếp tục quyết liệt chỉ đạo, đồng hành cùng với Ban điều hành Công ty phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Rất mong nhận được ý kiến tham gia thảo luận của các cổ đông để hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty được đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, bảo toàn vốn và sinh lợi cho cổ đông Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận : ✓

- Đại hội cổ đông thường niên 2018;
- Các thành viên HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VP, HĐQT.



Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ:

- Chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xây dựng số 9 (sau đây gọi tắt là Công ty);
- Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2017.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2017 của Công ty cổ phần Xây dựng số 9 như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Các công tác đã thực hiện năm 2017

- Trong năm 2017, Đại diện Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.
- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty năm 2017. Cụ thể:
 - Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2017 theo các quy định của pháp luật và của Công ty.
 - Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty trong năm.
 - Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
 - Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
 - Kiểm soát việc tuân thủ các quy định và công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Năm 2017, Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:
 - Ban Kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin tài liệu liên quan đến công tác quản lý, điều hành và tình hình tài chính của Công ty (theo đề nghị của Ban Kiểm soát).

2. Kế hoạch định hướng năm 2018

- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 13 phiên họp, phù hợp với quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thực hiện xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua và ban hành các Nghị quyết, Quyết định. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.
- Hội đồng quản trị đã ban hành 18 Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:
 - Chấp nhận thực hiện vay vốn và bảo lãnh với các Ngân hàng: TMCP Công thương Việt Nam – CN Thăng Long, TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam – CN Cầu Giấy, TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam – CN Hà Tây, TMCP Quân Đội – CN Điện Biên Phủ; Đồng ý uỷ quyền cho Tổng giám đốc được đại diện cho Công ty ký kết các hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo lãnh, hợp đồng đảm bảo bằng tài sản và các hợp đồng khác trong quan hệ vay vốn và bảo lãnh với các Ngân hàng nêu trên; Đồng ý uỷ quyền cho Tổng giám đốc đại diện Công ty được dùng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty, nhận bảo lãnh bằng tài sản của bên thứ 3 để đảm bảo nghĩa vụ của Công ty đối với các Ngân hàng nêu trên.
 - Phê duyệt dự án đầu tư cầu thép và bổ sung đốt cầu thép năm 2017.
 - Phê duyệt chủ trương thành lập Ban thiết bị công nghệ thực thuộc Công ty.
 - Thống nhất các nội dung và tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
 - Phê duyệt ph.án chuyển nhượng kho thiết bị tại An Hoà, Long Thành, Đồng Nai.
 - Thống nhất thông qua việc thành lập các Ban quản lý dự án xây lắp trực thuộc Công ty; phê duyệt nhân sự các Ban quản lý xây lắp và thời điểm bắt đầu hoạt động.
 - Phê duyệt quyết toán các dự án: Đầu tư bổ sung coppha định hình phục vụ công trình Vinata Tower; Đầu tư vận thăng lồng thi công công trình CT1 – Tràng An và

công trình CT4 – Vimeco; Đầu tư vận thăng lồng phục vụ thi công công trình CT7 Booyoung Vina.

- Phê duyệt kế hoạch hạn mức tín dụng năm 2017.
- Lựa chọn, phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC bán niên, BCTC cả năm 2017.
- Phê duyệt quy chế tiền lương Công ty, Quỹ tiền lương kế hoạch và phương án phân phối tiền lương 2017.
- Báo cáo dự kiến kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2017 và dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018.
- Chấp thuận chủ trương đề ông Nguyễn Hải Lâm thôi tham gia thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020; Chấp thuận chủ trương giới thiệu nhân sự đề xin ý kiến Tổng công ty Vinaconex chấp thuận thông qua việc bổ sung kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị công ty đối với ông Bùi Huy Thái.
- Hội đồng quản trị đã định hướng và thực hiện giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 đã được thông qua.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của HĐQT.

III. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- *Về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD:* Năm 2017, Công ty đã đạt được các chỉ tiêu kinh tế trong SXKD như sau: Giá trị sản lượng đạt 139% kế hoạch, doanh thu đạt 101% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 106% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 90% kế hoạch, tỷ lệ cổ tức là 10%, bằng 100% kế hoạch đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.
- *Về hoạt động xây lắp:*
 - Năm 2017, doanh thu hoạt động xây lắp của Công ty đạt 1.008 tỷ đồng (năm đầu tiên vượt mức trên 1.000 tỷ đồng), chiếm 95% tổng doanh thu toàn Công ty. Các công trình Công ty trong năm đảm bảo về tiến độ, chất lượng và an toàn lao động. Việc áp dụng công nghệ mới trong thi công cũng được chú trọng để nâng cao thương hiệu và uy tín của Công ty trên thị trường xây dựng.
 - Công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm được thực hiện tốt, tổng giá trị các hợp đồng ký được trong năm 2017 là 1.655 tỷ đồng.
 - Công tác nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán quyết toán thu hồi công nợ các công trình luôn được Công ty quan tâm để giải quyết. Tổng giá trị thu tiền từ các Chủ đầu tư trong năm 2017 là 1.308 tỷ đồng.
- *Về hoạt động đầu tư:*
 - Dự án KĐT Nghi Phú đã thực hiện xong việc điều chỉnh quy hoạch và hoàn thành thủ tục bàn giao về hạ tầng kỹ thuật cho địa phương; Dự án KĐT Chi Đông đang làm thủ tục xin miễn giảm tiền thuê đất nhà trẻ mẫu giáo, đã hoàn thành công tác đo đạc khảo sát hiện trạng để thực hiện việc xin phê duyệt điều chỉnh qui hoạch chi tiết; Dự án khu nhà ở Ninh Bình đã đầu tư xong về hạ tầng và tiếp tục thực hiện kinh doanh theo kế hoạch.

- Đầu tư thiết bị thi công: Công ty đã đầu tư bổ sung thiết bị thi công cho các công trình: Vinata Tower, CT1 – Trảng An, CT7 - Booyoung...
- Về công tác tài chính kế toán:
- Công ty luôn thực hiện nghiêm túc việc lập, kiểm toán và công bố các báo cáo tài chính quý, năm cũng như các thông tin định kỳ theo đúng các quy định của pháp luật.
- Việc trả nợ vay và lãi vay đối với các tổ chức tín dụng được thực hiện đầy đủ, đúng hạn. Công ty không có khoản nợ quá hạn.

IV. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty

- Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
- Báo cáo tài chính (bán niên và cả năm) được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG, đây là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết. Ý kiến của kiểm toán viên là: Báo cáo tài chính năm 2017 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc trình bày báo cáo tài chính.

2. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017

2.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu		Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017
1	Cơ cấu Tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	14,01	8,57
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	85,98	91,42
2	Cơ cấu Vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	86,08	88,69
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	13,91	11,30
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,68	0,65
	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,16	1,16
4	Tỷ suất sinh lời			
	Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	1,72	1,76
	Lợi nhuận TT/Vốn chủ sở hữu	%	7,65	9,79

2.2. Nhận xét tình hình tài chính tại ngày 31/12/2017

- Số dư tiền mặt và tiền gửi tại Ngân hàng tại ngày 31/12/2017 là 107,2 tỷ đồng.
- Phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2017 là 557,9 tỷ đồng (chiếm 52,5% doanh thu), cao hơn 62,3 tỷ đồng so với số dư tại ngày 31/12/2016. Công ty cần nỗ lực hơn nữa trong công tác thu hồi công nợ từ các Chủ đầu tư. Một số dự án có số phải thu lớn và tồn đọng từ các năm trước như: KĐT Bắc An Khánh, Nhà máy giấy An Hòa, Dự án Thành phố giao lưu (Công ty CP ngôi sao An Bình) ...

Công ty có một số khoản phải thu quá hạn phải trích lập dự phòng, số trích lập dự phòng trong năm 2017 là 2,6 tỷ đồng, lũy kế đến 31/12/2017 là 11,5 tỷ đồng.

- Hàng tồn kho lũy kế đến 31/12/2017 là 675,8 tỷ đồng, tăng 191 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2016. Trong đó chi phí SXKD dở dang là 618,5 tỷ đồng (chi phí SXKD dở dang các công trình xây lắp là 452 tỷ đồng; các dự án kinh doanh bất động sản là 166,5 tỷ đồng).
- Số dư vay tài chính tại ngày 31/12/2017 là 413,8 tỷ đồng (trong đó vay ngắn hạn là 300,7 tỷ đồng, vay dài hạn là 113,1 tỷ đồng).
- Tại ngày 31/12/2017, Doanh thu chưa thực hiện dài hạn là 52,04 tỷ đồng (đây là khoản doanh thu nhận trước cho thuê hoạt động tòa nhà HH2 – Vinaconex 9).
- Tỷ lệ Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn là 1,17 lần cho thấy Công ty có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn khi đến hạn.
- Tỷ lệ Nợ phải trả/Nguồn vốn chủ sở hữu là 7,8 lần (nếu Nợ phải trả loại trừ các khoản doanh thu chưa thực hiện, người mua trả tiền trước thì tỷ lệ này là 5,2 lần).

V. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2017 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	TH/KH 2017
1. Giá trị SXKD	893,2	1.241,8	139%
2. Tổng doanh thu	1.057,4	1.072,2	101%
3. Lợi nhuận trước thuế	17,54	18,66	106%
4. Lợi nhuận sau thuế	14,03	12,60	90%
5. Tỷ suất cổ tức (dự kiến)	10%	10%	100%

2. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2016 và trả cổ tức

Công ty đã thực hiện việc trích quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm và trả cổ tức năm 2016 cho các cổ đông theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

3. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2017

Công ty đã thực hiện lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH KPMG thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

4. Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017

Công ty đã thực hiện trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.

5. Sửa đổi điều lệ của Công ty theo Luật doanh nghiệp năm 2014

Công ty đã thực hiện việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động theo đúng như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 đã thông qua.

VI. Kiến Nghị

1. Đề nghị Tổng giám đốc Công ty đẩy mạnh công tác thanh quyết toán công trình với các Chủ đầu tư và thu hồi nợ phải thu, để giảm nợ vay cũng như chi phí tài chính, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD cho Công ty.
2. Đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc chỉ đạo Công ty hoàn thiện về thủ tục quyết toán của các dự án Bất động sản đang triển khai và tìm kiếm thêm dự án đầu tư Bất động sản mới.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Công ty năm 2017.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

TM. Ban Kiểm soát Công ty CP Xây dựng số 9

Trưởng Ban



Đặng Thanh Huân



VINACONEX 9

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9

Địa chỉ: Tầng 4& 5 Tòa nhà VINACONEX 9 – Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng – Q. Nam Từ Liêm - TP. Hà Nội.
Điện thoại: 024 - 3554 0612 Fax : 024 - 35540 615

Số 228.../2018/TTr/VC9-BKS

Hà Nội, ngày 9. tháng 3 năm 2018.

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Đề nghị thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập
thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2018
của Công ty cổ phần Xây dựng số 9

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 9;
- Căn cứ kết quả thẩm tra của Ban Kiểm soát về công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng số 9 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong số các Công ty Kiểm toán có tên dưới đây là đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2018;
- Các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: BKS, VP

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
Trưởng Ban



Đặng Thanh Huân



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Landmark 72
E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi các Cổ đông
Công ty Cổ phần Xây dựng số 9**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 ("Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 5 tháng 3 năm 2018, được trình bày từ trang 5 đến trang 43.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế; tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi không đưa ra ý kiến ngoại trừ nhưng lưu ý người đọc tới Thuyết minh 35 của báo cáo tài chính đề cập đến việc số liệu so sánh tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được điều chỉnh lại theo kết quả kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 17-02-127-KT



Đàm Xuân Lâm
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0861-2018-007-1

Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2018

Công ty Cổ phần Xây dựng số 9
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mẫu B 01 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND Đã điều chỉnh lại
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		1.540.420.828.458	1.182.377.773.299
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	107.204.920.176	50.466.524.616
Tiền	111		107.204.920.176	45.466.524.616
Các khoản tương đương tiền	112		-	5.000.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		7.000.000.000	467.071.136
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6(a)	7.000.000.000	467.071.136
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		734.702.092.595	624.055.832.869
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	557.986.519.862	495.657.687.367
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		62.805.201.761	19.176.485.289
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		7.069.615.028	7.069.615.028
Phải thu ngắn hạn khác	136	8	118.428.693.111	111.774.747.148
Dự phòng phải thu khó đòi	137	9	(11.587.937.167)	(9.622.701.963)
Hàng tồn kho	140	10	675.888.309.984	484.824.525.758
Hàng tồn kho	141		675.888.309.984	484.824.525.758
Tài sản ngắn hạn khác	150		15.625.505.703	22.563.818.920
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14(a)	3.368.873.371	11.554.381.175
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		12.256.632.332	8.505.350.370
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	16	-	2.504.087.375

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Xây dựng số 9
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND Đã điều chỉnh lại
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 230 + 250 + 260)	200		144.535.429.617	192.761.907.389
Tài sản cố định	220		56.094.384.182	58.450.062.666
Tài sản cố định hữu hình	221	11	55.525.886.359	57.667.956.215
Nguyên giá	222		174.682.154.426	179.490.965.423
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(119.156.268.067)	(121.823.009.208)
Tài sản cố định vô hình	227	12	568.497.823	782.106.451
Nguyên giá	228		662.200.000	1.222.200.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(93.702.177)	(440.093.549)
Bất động sản đầu tư	230	13	67.329.171.401	69.293.140.584
Nguyên giá	231		204.626.971.103	204.626.971.103
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(137.297.799.702)	(135.333.830.519)
Đầu tư tài chính dài hạn	250	6(b)	313.866.000	313.866.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		1.800.000.000	1.800.000.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(1.486.134.000)	(1.486.134.000)
Tài sản dài hạn khác	260		20.798.008.034	64.704.838.139
Chi phí trả trước dài hạn	261	14(b)	20.798.008.034	64.704.838.139
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.684.956.258.075	1.375.139.680.688

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Xây dựng số 9
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND Đã điều chỉnh lại
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		1.494.424.832.965	1.183.728.195.981
Nợ ngắn hạn	310		1.329.245.698.331	1.016.589.887.001
Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	344.032.982.845	282.445.291.487
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		448.455.517.122	256.744.029.634
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	2.356.916.206	1.686.151.532
Phải trả người lao động	314		52.610.686.546	37.537.874.375
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	137.912.808.720	163.560.997.373
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	18(a)	1.559.012.615	1.431.936.926
Phải trả ngắn hạn khác	319	19	41.625.778.959	30.282.763.190
Vay ngắn hạn	320	20(a)	300.691.995.318	242.900.842.484
Nợ dài hạn	330		165.179.134.634	167.138.308.980
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	18(b)	52.049.134.634	53.383.727.830
Phải trả dài hạn khác	337		-	624.581.150
Vay dài hạn	338	20(b)	113.130.000.000	113.130.000.000
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		190.531.425.110	191.411.484.707
Vốn chủ sở hữu	410	21	190.531.425.110	191.411.484.707
Vốn cổ phần	411	22	120.000.000.000	120.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		120.000.000.000	120.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		34.843.684.000	34.843.684.000
Cổ phiếu quỹ	415	22	(3.186.169.620)	(3.186.169.620)
Quỹ đầu tư phát triển	418		21.826.168.646	21.826.168.646
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		17.047.742.084	17.927.801.681
- LNST chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		4.439.821.513	4.051.134.757
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		12.607.920.571	13.876.666.924
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.684.956.258.075	1.375.139.680.688

Ngày 5 tháng 3 năm 2018

Người lập:



Lê Thu Phương
 Phó phòng tài chính kế toán

Người duyệt:



Hoàng Tùng Lâm
 Trưởng phòng tài chính kế toán



Phạm Thái Dương
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Xây dựng số 9

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mẫu B 02 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2017 VND	2016 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	24	1.063.354.273.631	848.713.710.997
Giá vốn hàng bán	11	25	991.995.449.807	790.341.891.491
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		71.358.823.824	58.371.819.506
Doanh thu hoạt động tài chính	21	26	4.143.619.426	3.680.575.803
Chi phí tài chính	22	27	23.508.876.723	24.701.487.493
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		23.507.379.068	24.672.210.769
Chi phí bán hàng	25		668.470.402	206.720.518
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28	27.315.026.571	28.884.037.822
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		24.010.069.554	8.260.149.476
Thu nhập khác	31	29	4.758.880.287	7.880.484.143
Chi phí khác	32	30	10.100.230.582	1.497.252.881
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		(5.341.350.295)	6.383.231.262
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		18.668.719.259	14.643.380.738
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	32	6.060.798.688	766.713.814
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51)	60		12.607.920.571	13.876.666.924
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	33	1.078	1.187

Ngày 5 tháng 3 năm 2018

Người lập:



Lê Thu Phương
Phó phòng tài chính kế toán

Người duyệt:



Hoàng Tùng Lâm
Trưởng phòng tài chính kế toán



Phạm Thái Dương
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Xây dựng số 9
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2017 VND	2016 VND Đã điều chỉnh lại
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	01		18.668.719.259	14.643.380.738
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		9.172.649.687	62.994.306.173
Các khoản dự phòng	03		1.965.235.204	2.812.390.687
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(129.063)	-
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(8.539.421.348)	(8.044.022.462)
Chi phí lãi vay	06		23.507.379.068	24.672.210.769
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		44.774.432.807	97.078.265.905
Biến động các khoản phải thu và các tài sản khác	09		(118.871.174.274)	(79.142.365.340)
Biến động hàng tồn kho	10		(191.063.784.226)	(4.572.210.923)
Biến động các khoản phải trả	11		243.575.855.621	(4.336.644.982)
Biến động chi phí trả trước	12		52.092.337.909	(42.513.452.925)
			30.507.667.837	(33.486.408.265)
Tiền lãi vay đã trả	14		(18.268.017.815)	(22.257.576.026)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(2.082.017.728)	(1.735.197.401)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		81.674.555	498.339.433
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(1.874.454.723)	(1.831.375.432)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		8.364.852.126	(58.812.217.691)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Xây dựng số 9
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2017 VND	2016 VND Đã điều chỉnh lại
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(5.890.967.469)	(11.121.445.881)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22		5.545.382.750	7.360.627.405
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		-	(26.853.289)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24		-	500.000.000
Tiền thu lãi cho vay, lãi tiền gửi	27		2.623.046.256	2.985.452.948
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		2.277.461.537	(302.218.817)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ đi vay	33		784.452.618.030	667.900.859.398
Tiền trả nợ gốc vay	34		(726.661.465.196)	(627.245.566.673)
Tiền trả cổ tức	36		(11.695.200.000)	(11.695.200.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		46.095.952.834	28.960.092.725
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		56.738.266.497	(30.154.343.783)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		50.466.524.616	80.620.868.399
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		129.063	-
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	5	107.204.920.176	50.466.524.616

Ngày 5 tháng 3 năm 2018

Người lập:



Lê Thu Phương
 Phó phòng tài chính kế toán

Người duyệt:



Hoàng Tùng Lâm
 Trưởng phòng tài chính kế toán



Phạm Thái Dương
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này



VINACONEX 9

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9**

Địa chỉ: Tầng 4&5 Tòa nhà VINACONEX 9 - Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng – Q. Nam Từ Liêm - TP. Hà Nội.
Điện thoại: 024 - 3554 0612 Fax : 024 - 35540 615

Số ~~227~~ /2018/TTtr/VC9-HĐQT

Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo kết quả thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2017 và phương án thực hiện năm 2018

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 9 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty họp ngày 29/3/2017 thông qua mức thù lao đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, công ty năm 2017;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của HĐQT, BKS kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của HĐQT, BKS Công ty

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo việc chi trả thù lao năm 2017 cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty; Báo cáo các khoản lương, thưởng từ quỹ lương của thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách, thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty, cụ thể như sau:

1. Đã thực hiện chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2017:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	12	120.000.000	
2	Ủy viên HĐQT	3	7.500.000	12	270.000.000	
3	Ủy viên HĐQT	1	7.500.000	11,5	86.250.000	Ông Nguyễn Hải Lâm xin từ nhiệm từ 11/12/2017
4	Trưởng BKS	1	5.000.000	12	60.000.000	
5	Ủy viên BKS	2	3.000.000	12	72.000.000	
	Cộng				608.250.000	



2. Các khoản lương, thưởng từ quỹ lương của thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách, thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành Công ty:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao năm 2017	Tiền lương năm 2017	Tiền thưởng từ quỹ lương 2017	Tổng cộng
1	Phạm Văn Hải	Chủ tịch Hội đồng quản trị	120.000.000	420.000.000	48.500.000	588.500.000
2	Phạm Thái Dương	Ủy viên HĐQT, TGD công ty	90.000.000	360.000.000	43.500.000	493.500.000
3	Nguyễn Hải Lâm	Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Tổ chức Lao động công ty	86.250.000	240.000.000	33.500.000	359.750.000

3. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2018:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	12	120.000.000	
2	Ủy viên HĐQT	4	7.500.000	12	360.000.000	
3	Trưởng BKS	1	5.000.000	12	60.000.000	
4	Ủy viên BKS	2	3.000.000	12	72.000.000	
	Cộng				612.000.000	

Căn cứ tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2017 và định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định thông qua báo cáo kết quả chi trả thù lao năm 2017 và phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2018 là **612.000.000** (Sáu trăm mười hai triệu) đồng, với các mức chi trả thù lao cho từng chức danh như trên.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: *66*

- ĐHCĐ thường niên 2018;
- Thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: HĐQT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phạm Văn Hải



VINACONEX 9

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9

Địa chỉ : Tầng 4& 5 Tòa nhà VINACONEX 9 - Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng – Q. Nam Từ Liêm - TP. Hà Nội.
Điện thoại: 024 - 3554 0612 Fax : 024 - 35540 615

Số *226* /2018/TTTr/VC9-HĐQT

Hà Nội, ngày *9* tháng 3 năm 2018.

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2017

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 9;
- Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2017 của Công ty cổ phần xây dựng số 9 đã được kiểm toán bởi Công ty trách nhiệm hữu hạn KPMG Việt Nam.
- Căn cứ đề xuất của Ban điều hành Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét, thông qua phương án phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2017 như sau:

1. Tổng doanh thu thực hiện năm 2017:	1.072.256.773.344	đồng
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2017:	12.607.920.571	đồng
3. Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối theo báo cáo tài chính:	17.047.742.084	đồng
Trong đó: + Lợi nhuận sau thuế thực hiện của năm 2017:	12.607.920.571	đồng
+ Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối các năm trước:	4.439.821.513	đồng
4. Phương án phân phối lợi nhuận như sau:		
+ Trả cổ tức 2017 bằng tiền mặt mức bằng 10% mệnh giá cổ phần (10% cổ tức năm 2017):	11.695.200.000	đồng
+ Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi (20% LNST năm 2017):	2.521.584.114	đồng
5. Tổng cộng lợi nhuận đã phân phối năm 2017	14.216.784.114	đồng
6. Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối:	2.830.957.970	đồng

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận như trên.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: ✓

- ĐHĐCĐ thường niên 2018;
- Các thành viên HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT, TCKT.





VINACONEX 9

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9

Địa chỉ: Tầng 4&5 Tòa nhà VINACONEX 9 - Lô HH2-2
Đường Phạm Hùng – Q. Nam Từ Liêm - TP. Hà Nội.
Điện thoại: 024 - 3554 0612 Fax : 024 - 35540 615

Số 229./2018/TTr/VC9-BKS

Hà Nội, ngày 9. tháng 3 năm 2018.

TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 9

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2018

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ văn bản số 1183/UBCK-QLCB ngày 15/3/2016 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước gửi các công ty đại chúng về việc một số vấn đề cần lưu ý khi tổ chức Đại hội cổ đông thường niên;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 9, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/3/2017 (gọi tắt là “**Điều lệ hiện hành**”).

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần xây dựng số 9 thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty với một số nội dung chính như sau:

1. Mục đích sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

- Đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017, Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ tài chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;

2. Những nội dung chính được đề nghị sửa đổi

- Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung được trình bày trong bảng so sánh những thay đổi, bổ sung và chi tiết trong Dự thảo Điều lệ sửa đổi so với Điều lệ hiện hành

3. Tài liệu trình kèm theo gồm:

- Dự thảo điều lệ sửa đổi;
- Bảng so sánh những thay đổi, bổ sung chính trong Dự thảo điều lệ sửa đổi so với Điều lệ hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung trên./.

Nơi nhận: 
- ĐHCĐ thường niên 2018;
- Thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: HĐQT, VT.



BẢNG SO SÁNH

CÁC NỘI DUNG TẠI DỰ THẢO ĐIỀU LỆ CHÍNH THEO NGHỊ ĐỊNH 71/2017/NĐ-CP

HƯỚNG DẪN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY ÁP DỤNG VỚI CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CTPC XÂY DỰNG SỐ 9

Stt	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ	Ghi chú
1	<p>Khoản a, Điều 1 "Vốn điều lệ" là số vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này;</p>	<p>Khoản a, Điều 1 "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này;</p>	
2	<p>Khoản e, Điều 1 "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc (Giám đốc) điều hành, Phó tổng giám đốc (Phó giám đốc), Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;</p>	<p>Khoản e, Điều 1 "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc), Kế toán trưởng, và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;</p>	
3	<p>Khoản f, Điều 1 "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Khoản f, Điều 1 "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;</p>	
4	<p>Khoản i, Điều 1 "Ban điều hành" là Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc và Kế toán trưởng.</p>	<p>Bỏ</p>	<p>Đã quy định tại khoản e, Điều 1</p>
5	<p>Tiết b, khoản 3, Điều 11 Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Tiết b, khoản 3, Điều 11 Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</p>	
6	<p>Tiết c, khoản 3, Điều 13 Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giám quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định trong Điều lệ công ty;</p>	<p>Tiết c, khoản 3, Điều 13 Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giám quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định trong Điều lệ công ty;</p>	
7	<p>Tiết e, khoản 3, Điều 13 Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>	<p>Tiết e, khoản 3, Điều 13 Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>	

8	<p>Tiết a, khoản 4, Điều 13 Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu triệu tập tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13</p>	<p>Tiết a, khoản 4, Điều 13 Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị độc lập, kiêm soát viên còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu triệu tập tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13</p>	Bổ sung đối tượng quy định
9	<p>Tiết i, khoản 2, Điều 14 Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần</p>	<p>Tiết i, khoản 2, Điều 14 Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần</p>	Phù hợp với thời gian hoạt động của Công ty
10	<p>Tiết p, khoản 2, Điều 14 Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p>	<p>Tiết p, khoản 2, Điều 14 Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p>	Đảm bảo cổ đông được biết về kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ
11	<p>Khoản 2, Điều 17</p>	<p>Tiết a, khoản 2, Điều 17 Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng để xác nhận danh sách cổ đông dự họp.</p>	Quy định chi tiết hơn về danh mục tài liệu công bố trước khi tổ chức ĐHĐCĐ
12	<p>Khoản 3, Điều 17 Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức đảm bảo đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm: a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp; b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên; c. Phiếu biểu quyết; d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp; e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình</p>	<p>Khoản 3, Điều 17 Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức đảm bảo đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p>	Đảm bảo cổ đông được biết về kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ

Điều 22

Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 22

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

Thay đổi toàn bộ nội dung Điều 22

<p>4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.</p> <p>5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	
<p>Điều 23</p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông <i>bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc)</i>, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông <i>bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông</i> không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, <i>trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 20 Điều lệ này.</i></p>	<p>Điều 23</p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p>
<p>Khoản 5, Điều 24</p> <p>Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị (trong trường hợp đã xác định được các ứng viên) được công bố tối thiểu <i>bằng (07) ngày trước ngày triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</i> trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác các thông tin cá nhân, thực hiện nhiệm vụ của mình một cách trung thực và cẩn trọng nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Khoản 5, Điều 24</p> <p>Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị (trong trường hợp đã xác định được các ứng viên) được công bố tối thiểu <i>bằng (07) ngày trước ngày triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</i> trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác các thông tin cá nhân, thực hiện nhiệm vụ của mình một cách trung thực và cẩn trọng nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.</p>
<p>Chi tiết hơn về các thông tin bắt buộc mà các ứng viên phải công bố</p>	<p>Chỉ tiết hơn về các thông tin bắt buộc mà các ứng viên phải công bố</p>

66

		<p>đồng quản trị và các chức danh quản lý khác; f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty; g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có); h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có); i. Các thông tin khác (nếu có).</p>	<p>Tránh việc HĐQT được tự thay thế thành viên, nâng cao quyền lực được lựa chọn TV HĐQT của ĐHQĐ</p>
22	<p>Khoản 8, Điều 24 Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực</p>		
23	<p>Tiết 1, khoản 3, Điều 25 Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;</p>	<p>Tiết 1, khoản 3, Điều 25 Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức;</p>	
24	<p>Tiết 1, khoản 4, Điều 25 Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p>	<p>Tiết 1, khoản 4, Điều 25 Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 135 và Khoản 1, 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p>	
25	<p>Tiết 1, khoản 4, Điều 25 Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;</p>	<p>Tiết 1, khoản 4, Điều 25 Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;</p>	
26	<p>Khoản 1, Điều 27 Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử đủ thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu theo Điều lệ Công ty. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất</p>	<p>Khoản 1, Điều 27 Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất</p>	

	nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì các thành viên này bầu một người trong số họ triệu tập Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.	triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập Hội đồng quản trị.	
27	Khoản 3, Điều 27 Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a. Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) <i>cán bộ quản lý</i> khác; b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị; c. Ban kiểm soát.	Khoản 3, Điều 27 Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a. Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) <i>người điều hành</i> khác; b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị; c. Ban kiểm soát. d. Thành viên độc lập HĐQT e. Các trường hợp khác (nếu có)	
28	Khoản 4, Điều 27 Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn <i>mười lăm (15)</i> ngày sau khi có đề xuất họp.	Khoản 4, Điều 27 Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn <i>bảy (07)</i> ngày sau khi có đề xuất họp.	
29	Khoản 7, Điều 27 Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể <i>có hiệu lực hồi tố</i> .	Khoản 7, Điều 27 Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của TV HĐQT	
30		Bổ sung Khoản 9, Điều 27 Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể: a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa	Bổ sung khoản 9, 10. Thay đổi thứ tự các khoản tiếp theo.

	điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp. Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.	
31	Bổ sung Khoản 9, Điều 27 Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp	
32	Bổ sung tiết e, khoản 9, Điều 27 Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.	
33	Bổ sung Điều 28 (Chương VII) Người phụ trách quản trị công ty 1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. 2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: a. Có hiểu biết về pháp luật; b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị. 3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.	Trước Điều 28 (cũ) Người phụ trách quản trị công ty

	<p>4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;</p> <p>b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d. Tham dự các cuộc họp;</p> <p>e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;</p> <p>g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.</p> <p>h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	
34	<p>Điều 29. Cán bộ quản lý</p>	<p>Điều 30. Người điều hành doanh nghiệp</p>
35	<p>Khoản 1, Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát Ban kiểm soát của Công ty có từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên. Các kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 164 Luật doanh nghiệp và; không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty</p> <p>g ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên n nghiệp.</p>	<p>Khoản 1, Điều 33. Kiểm soát viên Ban kiểm soát của Công ty có từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên. Các kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 164 Luật doanh nghiệp và; không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính trong 03 năm liên trước của Công ty</p> <p>... Trưởng ban kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.</p>

36	<p>Khoản 5, Điều 32 Kiểm soát viên không còn tư cách thành viên Ban kiểm soát trong các trường hợp sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát; Có đơn từ chức bằng văn bản và được gửi đến trụ sở chính của Công ty; Bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự; Vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống; Bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. 	<p>Khoản 5, 6 Điều 32 5. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật doanh nghiệp; b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; c. Có đơn từ chức và được chấp thuận; d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này. 6. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau: a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty; c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.</p>
37	<p>Điều 33. Ban kiểm soát 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165, Điều 166 Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan; Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán; Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết; Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý; Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty; Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý. <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài</p>	<p>Điều 34. Ban kiểm soát 1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau: a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình; c. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc), người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và cổ đông; d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khác phục hậu quả; e. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp. f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. 2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính</p>

<p>liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai (02) người.</p> <p>3. Mức thù lao của các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên của Ban kiểm soát được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát.</p>	<p>xác và kịp thời các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Người phụ trách quản trị công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và cuộc họp được tiến hành khi có từ hai phần ba (2/3) số Kiểm soát viên trở lên dự họp.</p> <p>4. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Kiểm soát viên được thanh toán các khoản chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát.</p>
---	---